SỞ Y TẾ TỈNH LÀO CAI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA SỐ 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1303/QĐ-BVĐK

Lào Cai, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA SỐ 1

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 73/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 559/TB-STC ngày 23/12/2025 của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai về việc thông báo giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2193/QĐ-SYT ngày 18/9/2026 của Sở Y tế tỉnh Lào Cai về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Bệnh viện đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Bệnh viện đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai.

Hình thức công khai: Đăng trên Website Bệnh viện đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai

Thời gian công khai: Từ ngày quyết định có hiệu lực

(Chi tiết phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tài chính - Kế toán và các khoa, phòng, trung tâm liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở Tài chính;
- Sở Y tế;
- Lưu :VT, TCKT

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN ĐA KHOA SỐ 1 T. LÀO CAI

Trần Lan Anh

ĐƠN VỊ: BỆNH VIỆN ĐA KHOA SỐ 1 TỈNH LÀO CAI

CHƯƠNG: 423

DỰ TOÁN BỔ SUNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1337/QĐ-BVĐK ngày 10/9/2026 của Bệnh viện Đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai)

Đơn vị tính: nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	**2**	**3**
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
1	Chi sự nghiệp y tế	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	**Số phí, lệ phí nộp NSNN**	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**190.000**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**190.000**
1	**Chi quản lý hành chính**	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề**	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**190.000**
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	190.000
4.2.1	Kinh phí hỗ trợ người nghèo, người DTTS theo Nghị quyết số 24/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025	190.000